

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **02** /GCN-BCT

Hà Nội, ngày **03** tháng **01** năm **2019**

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG THỬ NGHIỆM

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương chứng nhận:

1. Công ty TNHH Inspectorate Việt Nam.

Địa chỉ: Lô L3, Tòa Nhà Vạn Đạt, Lô II-1, Đường số 8, Nhóm CN2, KCN Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.38161147; Fax: 028.38161137;

E-mail: sinh.huynhthikim@vn.bureauveritas.com

Đã đăng ký hoạt động thử nghiệm đối với ngành Công Thương trong lĩnh vực thử nghiệm hóa (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Giấy chứng nhận này).

2. Số đăng ký: 01.19.TN

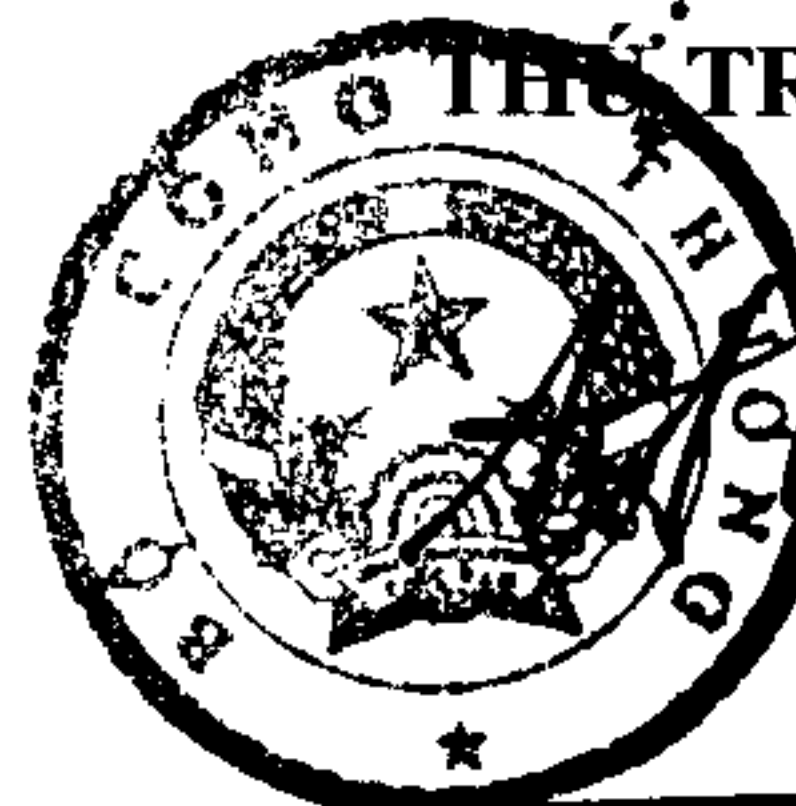
3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 03 năm kể từ ngày ký.

4. Bộ Công Thương sẽ tiến hành kiểm tra định kỳ hoạt động thử nghiệm theo các quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP./.

Nơi nhận:

- Như Mục 1,
- Trang MOIT (để đăng thông báo);
- Bộ KH&CN;
- Lưu: VT, KHCN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Cao Quốc Hưng

PHỤ LỤC: DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU ĐĂNG KÝ THỬ NGHIỆM

(Kèm theo Giấy chứng nhận số **02** /GCN-BCT ngày **03** tháng **01** năm 2019
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử	Tên phép thử cụ thể	Phương pháp thử
1.	Than đá	Xác định hàm lượng ẩm toàn phần Phương pháp A cho giai đoạn 1	ASTM D3302/D3302M-17
2.		Xác định hàm lượng ẩm toàn phần Phương pháp A2 và B2	ISO 589:2008
3.	Than và Cốc	Xác định độ ẩm trong mẫu phân tích chung	ASTM D3173-17
4.		Xác định độ ẩm trong mẫu phân tích chung Phương pháp sấy khô trong dòng nitơ	ISO 11722:2013
5.	Than và Cốc	Xác định tro	ASTM D3174-2012
6.		Xác định hàm lượng tro	ISO 1171:2010
7.		Xác định hàm lượng chất bốc	ASTM D3175-17
8.		Xác định hàm lượng chất bốc	ISO 562:2010
9.		Phân tích hàm lượng sulfur tổng	ASTM D4239-17
10.		Phương pháp phân tích hàm lượng Sulfur Phương pháp quang phổ đầu dò IR	ISO 19579:2006
11.		Xác định giá trị tỏa nhiệt toàn phần Phương pháp bomb đo nhiệt lượng và tính giá trị tỏa nhiệt thực	ASTM D5865-13
12.		Xác định giá trị tỏa nhiệt toàn phần Phương pháp bomb nhiệt lượng và tính giá trị tỏa nhiệt thực	ISO 1928:2009
13.		Phân tích chỉ số chịu nghiền	ASTM D409/D409M-16
14.		Xác định chỉ số nghiền Hardgrove	ISO 5074:2015